

Số: 25/2019/QĐST-HNGĐ

Ngày: 03/5/2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận nuôi con
chung khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Chủ tọa phiên họp:* Bà Vũ Thị Yễn - Thẩm phán
- *Thư ký phiên họp:* Bà Vũ Thị Hà - Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:*
Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 94/2019/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con” theo Quyết định mở phiên họp số 35/2019/QĐ-ST ngày 19 tháng 4 năm 2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Hoàng Thị A**, sinh ngày 20/01/1990
Nơi ĐKKHKT: KT, CM, CL, Hải Dương.
Nơi cư trú hiện nay: HG, HT, CL, Hải Dương.
- **Anh Mạc Văn T**, sinh ngày 13/7/1988.
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: KT, CM, CL, Hải Dương. Hiện ở: Hàn Quốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1967
Nơi cư trú: KT, CM, CL, Hải Dương.

(Các đương sự đều vắng mặt, có đơn đề nghị xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị A và anh Mạc Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường CM, thị xã CL (nay là thành phố CL), tỉnh Hải Dương vào ngày 13/11/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng

chung sống hạnh phúc được gần 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là tính tình không hợp, không cùng quan điểm nên thường xảy ra cãi nhau. Sự việc diễn ra trong một thời gian dài, gia đình hai bên có khuyên giải nhưng vợ chồng chỉ hòa hợp được một thời gian ngắn lại phát sinh mâu thuẫn. Tháng 3 năm 2012, anh T đi lao động ở Hàn Quốc. Hiện vợ chồng không liên lạc, không còn quan tâm đến nhau. Anh T và chị A đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, nên anh chị cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh T, chị A có một con chung là Mạc Thảo Nguyên, sinh ngày 27/6/2010. Hiện cháu Nguyên đang sống cùng với mẹ đẻ anh T là bà Đỗ Thị H. Cháu Thảo Nguyên có nguyện vọng xin ở với bố. Anh T và chị A đều thống nhất để anh T nuôi dưỡng con chung và chị A không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian anh T không ở Việt Nam, anh ủy quyền cho bà Đỗ Thị H chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyên. Bà H nhất trí nhận sự ủy quyền trên của anh T.

Về quan hệ tài sản, nợ chung: Anh T, chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Anh T, chị A thống nhất để chị A chịu cả lệ phí ly hôn.

Về chi phí giám định: Chị A tự nguyện chịu cả và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện anh T đang cư trú ở Hàn Quốc, anh không tham gia tố tụng giải quyết vụ việc tại Tòa án Việt Nam, nên xin giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho chị A giao, nhận các văn bản tố tụng với Tòa án. Chị A nhất trí nhận sự ủy quyền trên của anh T.

Anh T đã gửi Đơn ly hôn, Giấy ủy quyền và Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đều đề ngày 05/01/2019 về Việt Nam và không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền ở Hàn Quốc. Do vậy Tòa án đã Quyết định trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 37/KLGĐ ngày 03/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ ký đứng tên Mạc Văn T trong Đơn ly hôn, Đơn đề nghị V/v xét xử vắng mặt và Giấy ủy quyền tham gia tố tụng với chữ ký cùng tên trên các tài liệu so sánh là do cùng một người ký ra.

Tại công văn số 6110/QLXNC-P5 ngày 16/4/2019 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ công an cung cấp: anh Mạc Văn T đã xuất cảnh nhiều lần, lần cuối xuất cảnh vào ngày 08/3/2013 qua cửa khẩu Nội Bài, hiện chưa thấy thông tin nhập cảnh.

Tại phiên họp, chị Hoàng Thị A, anh Mạc Văn T và bà Đỗ Thị H đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Xác định những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của BLTTDS. Đề nghị TAND tỉnh Hải Dương chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị A và anh T. Về con chung: giao con chung cháu Mạc Thảo Nguyên, sinh ngày 27/6/2010 cho chị A nuôi dưỡng đến khi thành niên. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị A chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Mạc Văn T hiện đang sinh sống, làm việc ở Hàn Quốc nên theo quy định tại Điều 35, 37 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương có thẩm quyền giải quyết sơ thẩm vụ việc.

Chị A và anh T đều xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án chấp nhận, xét phiên họp vắng mặt anh, chị.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị A và anh Mạc Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường CM, thị xã CL (nay là thành phố CL), tỉnh Hải Dương vào ngày 13/11/2009, là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị A và anh T hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân đã lâu từ năm 2012 cho đến nay, không quan tâm đến nhau và kinh tế hoàn toàn độc lập. Xét thấy, mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chị A và anh T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là có căn cứ theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận.

- *Về quan hệ con chung*: Chị A và anh T có 01 con chung là cháu Mạc Thảo Nguyên, sinh ngày 27/6/2010. Anh T và chị A đều thống nhất để anh T nuôi dưỡng con chung và chị A không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian anh T không ở Việt Nam, anh ủy quyền cho bà Đỗ Thị H (là mẹ đẻ anh T) chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyên. Bà H nhất trí nhận sự ủy quyền trên của anh T. Xét sự thỏa thuận trên, phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyên, đảm bảo

quyền lợi của con chung, phù hợp Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình. Do đó, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị A và anh T về con chung như trên.

- *Về quan hệ tài sản, nợ chung:* Chị A và anh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Chị A và anh T thỏa thuận để chị A chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nên Tòa án chấp nhận.

Về chi phí giám định tài liệu, chị A tự nguyện chịu cả và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án chấp nhận không xem xét giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 35, 37, 149, 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí án phí Tòa án;

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị A và anh Mạc Văn T.

- Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự; giao cho anh Mạc Văn T chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Mạc Thảo Nguyên, sinh ngày 27/6/2010, kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh T.

Tạm giao cháu Mạc Thảo Nguyên cho bà Đỗ Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian anh T không có mặt tại Việt Nam.

Chị Hoàng Thị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về lệ phí việc dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự, chị Hoàng Thị A chịu cả số tiền 300.000đ lệ phí giải quyết việc đối trừ vào số tiền tạm ứng mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2017/0006095 ngày 13/3/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, chị A đã thi hành xong.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 03/5/2019.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường C M, TP Chí Linh;
- Lưu: HS, Tòa.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

VŨ THỊ YẾN